

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày 16/8/2022
“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Lân.
2. Bà Hà Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022, về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị V, sinh năm 199x. (có mặt)

Địa chỉ: Số xx, thôn x, xã D, huyện C, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 199x. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số xx, tổ dân phố x, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đinh Thị V trình bày:

Chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 1x/0x/20xx.

Trong quá trình chung sống, chị V và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là cách sống của hai bên không hòa thuận, không tôn trọng nhau, chị V bị anh H xúc phạm danh dự, nhân phẩm, có hành vi chửi bới và đánh đập. Chị V và anh H không còn chung sống với nhau từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Bản thân chị V đã cố gắng hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không được. Hiện nay, tình cảm vợ chồng giữa chị V và anh H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị V được ly hôn với anh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị V và anh H không có con chung nên chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống giữa chị V và anh H không có tài sản chung nên chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Minh H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị V giải quyết cho chị V được ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

Về án phí: Chị Đinh Thị V có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Đinh Thị V khởi kiện yêu cầu giải quyết Ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Minh H cư trú tại tổ dân phố x, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đ là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và

gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Minh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H kết hôn tuân thủ đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo nguyên đơn chị Đinh Thị V trình bày quá trình chung sống giữa chị V và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là cách sống của hai bên không hòa thuận, không tôn trọng nhau, chị V bị anh H xúc phạm danh dự, nhân phẩm, chửi bới và đánh đập. Chị V và anh H không còn chung sống với nhau từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Bản thân chị V đã cố gắng hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không được. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị V được ly hôn với anh H.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện, giữa chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H trong quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn và không hàn gắn được. Vào tháng 3 năm 2021 anh Nguyễn Minh H có đơn ly hôn với chị Đinh Thị V nhưng do tình hình dịch bệnh Covid – 19 nên Ban tự quản tổ dân phố chưa tiến hành hòa giải và đến tháng 3 năm 2022 chị Đinh Thị V có đơn ly hôn với anh Nguyễn Minh H đã được Ban tự quản tổ dân phố hòa giải nhưng không thành. Hiện nay, chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H không còn chung sống với nhau.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Minh H đến Tòa án để giải quyết vụ án, tạo điều kiện cho chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H gặp gỡ giải quyết những mâu thuẫn tình cảm để đoàn tụ nhưng anh Nguyễn Minh H vắng mặt, điều đó chứng tỏ anh Nguyễn Minh H không quan tâm đến quan hệ hôn nhân, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, có căn cứ để xác định mâu thuẫn tình cảm của vợ chồng chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận cho chị Đinh Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Minh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H không có con chung, chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Đinh Thị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đinh Thị V phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

2. Về con chung: Chị Đinh Thị V và anh Nguyễn Minh H không có con chung nên chị V không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 60AA/2021/0008114 ngày 06/4/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- UBND TT. Quảng Phú, huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phùng Thị Nở